

Kỹ thuật nuôi cá Trắm Đen thương phẩm

Cá Trắm đen là loài cá có giá trị kinh tế cao hơn so với một số loài cá truyền thống nước ngọt khác. Trong quy trình nuôi cá Trắm đen người nuôi cần lưu ý một số vấn đề sau:

1. Điều kiện ao nuôi

Ao nuôi nên có diện tích từ 1000 m² trở lên, tốt nhất từ 2000 - 3000 m². Gần nguồn nước ra, vào; không bị ô nhiễm; thường xuyên giữ được mực nước từ 1,5 - 2m.

Ao nuôi cần có cống cấp và thoát nước đặt so le, để thuận tiện cho việc cấp và thoát nước.

Bờ ao chắc chắn, không rò rỉ, thoáng đãng không bị cỏ mọc.

2. Chuẩn bị ao nuôi

Bơm cạn nước, dọn vệ sinh đáy ao, vét bùn đáy chỉ để lại lớp bùn 10 - 15cm. Dùng vôi vãi đều đáy ao để diệt tạp và khử trùng, lượng vôi sử dụng từ 5 - 7 kg/100m². Phơi đáy ao 3 - 5 ngày để diệt sinh vật hại cá và thoát hết các khí độc trong nền đáy ao trước khi lấy nước vào ao. Tu sửa cống cấp, thoát nước.

Lấy nước vào ao: Nguồn nước lấy vào ao phải là nguồn nước sạch, không nhiễm thuốc bảo vệ thực vật và các chất thải công nghiệp, nông nghiệp và dân sinh. Quá trình lấy nước vào ao nên lấy từ từ 0,8m - 1m - 1,2m - 1,5m. Trước khi thả cá kiểm tra các yếu tố môi trường thích hợp mới tiến hành thả cá vào ao để nuôi.

3. Chọn và thả cá giống

- Chọn cá giống: Nên chọn mua cá giống ở nơi cung cấp có uy tín, cá giống cỡ nhỏ khoảng từ 30 - 50 g/con. Cá giống cỡ lớn khoảng từ 200 - 500 g/con. Cá khỏe mạnh, hoạt động nhanh nhẹn không bị xây sát, mất nhớt, không bị dị hình, đồng đều về kích thước.

Cá giống cần được luyện ép cẩn thận trước khi vận chuyển. Nên vận chuyển cá vào thời điểm mát trong ngày, nếu thời tiết nắng nóng cần bổ sung thêm đá để hạ nhiệt độ nước khi vận chuyển.

- Mật độ thả: Cá giống có kích thước từ 30 - 50g/con: 2 con/m²; từ 200 - 500g/con: 1 con/m².

- Thời gian thả: Cá giống được thả vào sáng sớm và chiều mát. Trước khi thả cá cần tắm cá bằng dung dịch nước muối pha loãng, nồng độ từ 2 - 3% trong khoảng 5 - 10 phút.

4. Quản lý và chăm sóc

- Thức ăn và khẩu phần ăn: Sử dụng thức ăn công nghiệp dạng viên nổi. Hàng ngày, cho cá ăn 2 lần vào khoảng 8h và 16h tùy theo yếu tố thời tiết.

Trong tháng nuôi thứ nhất và thứ hai cho cá ăn thức ăn có hàm lượng đạm 35 - 40%, hàng ngày cho cá ăn 3 - 5% trọng lượng thân/ngày.

Từ tháng nuôi thứ 3 trở đi cá được ăn thức ăn có hàm lượng đạm là 30 - 32% protein với lượng thức ăn bằng 1 - 3% trọng lượng thân/ngày (lượng thức ăn hàng ngày được điều chỉnh theo tình trạng sức khỏe của cá, điều kiện thời tiết trong ngày). Hàng ngày kiểm tra, quan sát diễn biến bất mỗi của cá để điều chỉnh lượng thức ăn cho phù hợp.

- Quản lý môi trường ao nuôi: Ao nuôi được vệ sinh thường xuyên. Sử dụng chế phẩm vi sinh để xử lý ao nuôi. Định kỳ, mỗi tháng dùng 2 lần (liều lượng theo hướng dẫn của nhà sản xuất và tần xuất dùng tùy thuộc điều kiện cụ thể trong từng ao nuôi). Chế phẩm vi sinh vật có tác dụng di chuyển khí độc, phân giải mùn đáy ao, hạn chế sự phát triển các vi sinh gây bệnh và giữ môi trường nuôi ổn định.

5. Phòng bệnh

Trong quá trình nuôi cá Trắm đen hay bị các bệnh do vi khuẩn, vi rút gây nên cần phòng bệnh cho cá bằng cách sử dụng thuốc Tiên Đắc (bột tỏi) trộn vào thức ăn với liều lượng 1g thuốc/5 kg cá/ngày cho cá ăn liên tục trong 3 - 5 ngày.

Quản lý tốt chất lượng nước, chế độ ăn, chất lượng thức ăn. Cần lưu ý khi thời tiết thay đổi cá có biểu hiện như: Giảm ăn, nổi đầu để có biện pháp xử lý kịp thời.

6. Thu hoạch

Khi cá đạt >3 kg/con có thể tiến hành thu tỉa dần.

Lưu ý: Đánh bắt nhẹ nhàng và giảm thiểu xây sát, không đánh bắt cá chưa đạt kích cỡ thương phẩm.